

Số: **610/2025/QĐST - HNGĐ**

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 535/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh **Phạm Trung T**, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT: K, phường T, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Số A Đ, phường B, thành phố Hà Nội;

- Chị **Bùi Ngọc H**, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số A Đ, phường B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Trung T và chị Bùi Ngọc H đăng ký kết hôn ngày 06/06/2023 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội (nay là phường B, thành phố Hà Nội), trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống, hai bên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Như vậy, mâu thuẫn giữa Anh Phạm Trung T và chị Bùi Ngọc H thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Anh T và chị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: (động sản, bất động sản): Anh T và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh T và chị H không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Trung T và chị Bùi Ngọc H.

- **Về con chung:** Xác nhận anh T và chị H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Anh T và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh T và chị H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị H phải nộp lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh T đã nộp theo Biên lai số 0011541 ngày 14 tháng 10 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 thành phố Hà Nội, được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1, Hà Nội;
- UBND phường Ba Đình, Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ L HẰNG